

Số: *913* /KH-SKHCN
V/v xây dựng kế hoạch ứng dụng
CNTT năm 2015

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 9 năm 2014

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động
của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2015

I. Căn cứ lập Kế hoạch

- Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012, Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020;

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015;

- Các Quyết định của UBND tỉnh: số 4086/QĐ-UBND ngày 5/01/2013 phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020; số 714/QĐ-UBND ngày 20/3/2013 phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Công nghệ thông tin tập trung Hà Tĩnh, tỷ lệ 1/500; số 587/QĐ-UBND ngày 07/03/2012 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2012-2020; số 07/2011/QĐ-UBND ngày 25/5/2011 Quy định về tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;

- Các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 268/KH-UBND ngày 22/10/2010 về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015; số 143/KH-UBND ngày 18/4/2012 về Kế hoạch xây dựng Chính phủ điện tử tại tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2012-2015 và chuẩn bị một bước cho giai đoạn 2016-2020.

II. Hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin.

1. Hạ tầng kỹ thuật.

Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật (cả đơn vị và đơn vị cấp 2):

STT	Hạ tầng, thiết bị	Số lượng	Chủng loại	Ghi chú
1.	Mạng nội bộ (LAN)	1	Mạng có dây, không dây	
2.	Máy tính chủ (server)	2	- 1 máy: IBM System X3650 M4	

			- 1 máy: HP Proliant ML150 G6 - E5520
3.	Máy trạm (PC)	59	- HP: 31 - Dell: 07 - Elead: 01 - Lắp ráp: 20
4.	Máy tính xách tay	39	- Sony: 15 - HP: 3 - Acer: 9 - Lenovo: 10 - Toshiha: 2
5.	Máy in	37	- Hp LaserJet: 4 - Canon LBP: 33
6.	Máy photocopy	4	Toshiba, Sharp, Ricoh
7.	Máy Scan	4	- Canon: 3 - HP: 1
8.	Thiết bị khác		

- Tổng số máy tính có cài đặt các phần mềm diệt và phòng chống virus có bản quyền: 28

Trong đó:

Tổng số máy tính có cài đặt các phần mềm diệt và phòng chống virus có bản quyền tại đơn vị: 16

Tổng số máy tính có cài đặt các phần mềm diệt và phòng chống virus có bản quyền tại các đơn vị trực thuộc: 12

- Các hệ thống khác: Hệ thống mạng LAN, Internet, Wifi: Hoạt động ổn định.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ (bao gồm đánh giá cả đơn vị cấp 2)

- Các phòng, đơn vị sử dụng các phần mềm ứng dụng có hiệu quả, phục vụ tốt cho công tác chuyên môn.

- Sử dụng Văn phòng I-O, phần mềm nguồn mở, Mail Hà Tĩnh, gửi nhận văn bản, ý kiến chỉ đạo: Chỉ đạo, điều hành, theo dõi công việc, thực hiện công tác chuyên môn trên hệ thống mạng; thực hiện tốt gửi, nhận văn bản trên hệ thống gửi nhận văn bản của UBND tỉnh.

- Tiếp tục triển khai xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu về phương tiện đo lường trên địa bàn Hà Tĩnh - thuộc đề tài nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm định phương tiện đo lường trên địa bàn Hà Tĩnh - do Trung tâm Phân tích - Thử nghiệm - Hiệu chuẩn thực hiện.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

Trang thông tin điện tử hoạt động liên tục, hiệu quả, cung cấp đầy đủ bộ thủ tục hành chính ở mức độ 2 thuộc thẩm giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ gồm 53 thủ tục. Các hồ sơ, biểu mẫu, hướng dẫn được cập nhật đầy đủ, kịp thời.

Chuyển tải các chuyên đề truyền hình nhằm giới thiệu các mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống, các quy trình kỹ thuật giúp bà con nông dân ứng dụng vào sản xuất, góp phần nâng cao dân trí cho nhân dân, đặc biệt góp phần phục vụ mục tiêu quốc gia xây dựng NTM. Chương trình sở hữu trí tuệ và cuộc sống...

4. Nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước

- Thực hiện theo QĐ 07/2011/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Sở đã ra Quyết định số 777/QĐ-SKH&CN về việc phân công nhiệm vụ giữ chức danh Giám đốc CNTT; Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo số 882/QĐ-SKH&CN.

Về công tác quản lý, điều hành, ứng dụng giao cho phòng Thông tin - Tư liệu. Việc triển khai thực hiện theo đúng các hạng mục của Quyết định và chức năng nhiệm vụ của phòng.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ chuyên trách, cán bộ công chức: Đáp ứng yêu cầu trong việc tham mưu, triển khai ứng dụng CNTT tại đơn vị, năng lực, trình độ ứng dụng CNTT của CBCCVC: 100% CBCCVC sử dụng thành thạo máy tính, mạng internet, phần mềm ứng dụng.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng CNTT trong năm: Tổ chức lớp tập huấn sử dụng I-Office cho CBCCVC.

5. Kinh phí thực hiện kế hoạch năm 2014

- Kinh phí đã triển khai thực hiện: 319.400.000 đ

Cụ thể như sau:

T	Tên dự án/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Kinh phí thực hiện	Ghi chú
I. Hạ tầng công nghệ thông tin				
1	Mạng Lan, đường truyền Internet	Văn phòng Sở, các đơn vị	32,4	
2	Máy móc, thiết bị	Văn phòng Sở, các đơn vị	165,0	
3	Sửa chữa, nâng cấp	Văn phòng Sở, các đơn vị	35,0	
	Tổng cộng (I)		232,4	

II. Ứng dụng CNTT				
1	Website	Văn phòng Sở, Trung tâm Năm	80,0	
2	Phần mềm virus bản quyền Kaspersky, BKAV pro	Văn phòng Sở, các đơn vị	7,0	
	Tổng cộng (II)		87,0	
III. Nhân lực CNTT				
1	Tập huấn sử dụng I-Office cho CBCCVC	Văn phòng Sở		
	Tổng cộng (III)		0	
	Tổng cộng (I+II+III)		319,4	

III. Mục tiêu ứng dụng CNTT năm 2015

- Bảo đảm hệ điều hành qua hệ thống CNTT thông suốt trong cơ quan; Điều hành, theo dõi thông qua Văn phòng thông minh I-Office, hệ thống phần mềm gửi nhận văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh.

- Văn bản phục vụ cuộc họp được cung cấp dưới dạng văn bản điện tử cho các đại biểu trước cuộc họp nhằm giảm thời gian đọc báo cáo và tăng thời gian thảo luận trong các cuộc họp tập trung.

- Đảm bảo 100% các loại văn bản (trừ văn bản mật) được xử lý qua mạng.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, các phần mềm ứng dụng, các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động tại các đơn vị trong Sở.

- Xây dựng các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành.

- Tiếp tục duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ đáp ứng nhu cầu cung cấp, trao đổi thông tin. Bộ TTHC của Sở được duy trì trên trang website của Sở ở mức độ 2, nghiên cứu xây dựng ít nhất 02 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

- Cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các nội dung thông tin, dữ liệu được quy định tại Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh khi có yêu cầu.

- Vấn đề an ninh mạng được đảm bảo.

IV. Nội dung

1. Hạ tầng kỹ thuật

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động tại các đơn vị trong Sở

Các dự án đầu tư trong năm 2015:

TT	Các nội dung thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
		Tổng	TW	Tỉnh	ĐV	Khác	
1	Nâng cấp hệ thống trang thiết bị CNTT	200			200		
2	Hệ thống an ninh mạng.	70		50	20		
	Tổng	270		50	220		

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Duy trì và phát triển hệ thống thông tin nghiên cứu và phát triển của địa phương;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đề tài khoa học; Thực hiện các CSDL chuyên ngành do Bộ KH&CN triển khai.

- Nâng cấp thiết bị và trang bị các phần mềm ứng dụng ở các đơn vị trực thuộc.

- Rà soát, điều chỉnh các quy chế sử dụng các ứng dụng: trang thông tin điện tử; an toàn thông tin và một số ứng dụng khác... nhằm đảm bảo tính thống nhất, triệt để, trách nhiệm và đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Tiếp tục duy trì và nâng cấp Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ, Năm Hà Tĩnh đáp ứng nhu cầu cung cấp, trao đổi thông tin, quảng bá sản phẩm.

- Cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các nội dung thông tin, dữ liệu được quy định tại Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh khi có yêu cầu.

Các nội dung đầu tư trong năm 2015:

TT	Nội dung thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)					Ghi chú
		Tổng	TW	Tỉnh	ĐV	Khác	
1	Duy trì và phát triển trang thông tin điện tử	80			80		
2	Nâng cấp trang Website KH&CN theo hướng tích hợp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3	200		200			
3	Xây dựng CSDL quản lý đề tài khoa học: Có phần mềm quản lý trên nền tảng website, có phân quyền khai thác CSDL	300		300			
4	Nâng cấp phần mềm ứng dụng, phần mềm diệt virus bản quyền	30			30		
5	Duy trì, phát triển các hệ thống thông tin nghiên cứu và phát triển tại địa phương; thống kê KH&CN cơ sở	20			20		
	Tổng cộng	630		500	130		

3. Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành trong cơ quan;

- Tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách về CNTT được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc. Các nội dung tập trung đầu tư trong năm 2015:

TT	Các nội dung thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)				Ghi chú
		Tổng	TW	Tỉnh	ĐV	
	Đào tạo nguồn nhân lực CNTT	10			10	
	Tổng cộng	10			10	

4. Về môi trường chính sách

Thực hiện tốt công tác phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về công nghệ thông tin đến cán bộ, công chức, viên chức trong Sở. Tham mưu Lãnh đạo Sở chỉ đạo các đơn vị tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án về công nghệ thông tin; ban hành các văn bản quy định, quy chế nội bộ về quản lý, vận hành và khai thác các hệ thống thông tin đảm bảo phục vụ công vụ và an toàn thông tin; ban hành quy định về việc thu thập, lưu trữ, xử lý thông tin phục vụ điều hành tác nghiệp trực tuyến.

V. Giải pháp

1. Giải pháp tài chính:

Đưa danh mục chi ngân sách cho công nghệ thông tin vào dự toán chi thường xuyên. Dành kinh phí đầu tư cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Có sự hỗ trợ kinh phí từ ngân sách tỉnh.

2. Giải pháp triển khai

Triển khai chương trình ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chương trình cải cách hành chính, kế hoạch Chính phủ điện tử, kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2015 của tỉnh. Thực hiện theo đúng mục tiêu ứng dụng CNTT năm 2015 của ngành.

Từng bước đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm ứng dụng đồng bộ, hiện đại.

3. Giải pháp tổ chức

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin đến cán bộ công chức, viên chức và người lao động.

Tham gia các cuộc hội thảo về ứng dụng công nghệ thông tin, các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin mạng.

Nâng cao năng lực chuyên môn của bộ phận chuyên trách CNTT. Phát huy vai trò của cán bộ lãnh đạo CNTT theo Quyết định 07/2011/QĐ-UBND ngày 25/5/2011 của UBND tỉnh trong công tác tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT. Nâng cao hiệu quả hoạt động Ban chỉ đạo ứng dụng và phát triển CNTT Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Giải pháp môi trường chính sách

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 18/4/2012 về Kế hoạch xây dựng Chính phủ điện tử tại tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2012-2015 và chuẩn bị một bước cho giai đoạn 2016-2020;

Tiếp tục hỗ trợ ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Xây dựng các chính sách liên quan đến các vấn đề trao đổi, xử lý văn bản điện tử, chia sẻ thông tin trên môi trường mạng, an toàn thông tin.

5. Các giải pháp khác


IV. Kinh phí thực hiện

Tổng: 910 triệu đồng

Trong đó:

- Đề nghị hỗ trợ: 550 triệu đồng.
- Ngân sách đơn vị: 360 triệu đồng.
- Nguồn khác:

Nơi nhận:

- BCD CNTT Hà Tĩnh;
- Sở TTTT;
- Lưu VT, TT-TL. 



Đường Thị Lệ Hà